

Bản án số: 18/2018/HSST

Ngày: 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:</i>	Ông Nguyễn Văn Quý
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Ông Nguyễn Văn Bình
	Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phượng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Trần Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/TLST - HS ngày 31/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST – HS ngày 14/9/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu K, tên gọi khác: Cu Ty; sinh ngày 10/7/1987 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 9, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không nghề; Con ông Nguyễn Hữu H (đã chết), con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945, địa chỉ: Khu phố 9, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị; chưa có vợ con; Tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 04/12/2014, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”; Ngày 17/3/2017 bị công an thành phố Đông Hà xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Lê Thọ K1, tên gọi khác: Cu Khả; sinh ngày 30/5/1986 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 5, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không nghề; Con ông Lê Thọ K2, sinh năm 1947 và bà Võ Thị H, sinh năm 1950, địa chỉ: Khu phố 5, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị; chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 27/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 27 tháng

tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giam từ 08/6/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Hồ Ngọc N1, sinh năm 1981 và chị Hoàng Nhi Tr, địa chỉ: Thôn Kim Đâu 1, xã Cam An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đình N2, sinh năm 1959, địa chỉ: Khu phố 4, phường 5, thành phố Đông Hà, Quảng Trị, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1990, địa chỉ: Khu phố 11, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị, có mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh T1, địa chỉ: Khu phố 2, phường 1, thành phố Đông Hà, Quảng Trị, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988, địa chỉ: Nhan Biều 2, Triệu Thượng, Triệu Phong, Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/4/2018, Nguyễn Hữu K, trú tại: Khu phố 9, phường 5, thành phố Đông Hà, rủ Lê Thọ K1, trú tại: Khu phố 5, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản, K1 đồng ý. K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A – 057.60 chở Lê Thọ K1 đi từ thành phố Đông Hà theo Quốc lộ 1A hướng ra Ngã tư Sông, sau đó rẽ vào đường bê tông thôn Kim Đâu 1, xã Cam An, Cam Lộ. Thấy nhà bà Hà Thị Lan ở phía bên trái đường theo hướng đi (Kim Đâu – Phi Thừa), K dừng xe ô tô sát cổng nhà của bà Lan. K bảo K1 ngồi trên xe quan sát và cảnh giới, còn K đi vào sân nhà bà Lan, thấy cửa chính đang mở, K gọi to “Mẹ ơi, mẹ ơi” nhưng không có ai trả lời, biết nhà không có người. K đi tiếp vào bên trong nhà, thấy một tivi LG 42 inch PJ250, màu đen được gắn trên tường phía nam của gian nhà bếp, tài sản này là của anh Hồ Ngọc N1 và chị Hoàng Nhi Tr (con gái và con rể của bà Lan). K dùng tay tháo tivi xuống, rồi bung ra xe ô tô. K1 thấy K bung tivi thì dùng tay đẩy cửa phía sau bên trái xe ô tô ra cho K đưa tivi vào đặt ở hàng ghế sau của xe ô tô. Nguyễn Hữu K điều khiển xe ô tô cùng Lê Thọ K1 đi vào thành phố Đông Hà. Trên đường đi, K1 dùng máy điện thoại di động của K gọi cho chị Hoàng Thị T, ở khu phố 11, phường 5, Đông Hà, Quảng Trị để bán tivi với giá: 3.000.000 đồng thì chị T đồng ý. Số tiền có được Nguyễn Hữu K và Lê Thọ K1 cùng nhau tiêu xài hết.

Trong lúc đang điều tra vụ án nói trên, thì vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 29/5/2018, trong lúc đi bộ dọc theo đường Hùng Vương từ nhà văn hóa Trung tâm tỉnh Quảng Trị hướng lên đường tránh phía nam thành phố Đông Hà, Lê Thọ K1 nhìn thấy trên vỉa hè phía trước ngôi nhà số 110, đường Hùng Vương ở khu phố 4, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị bên phải đường theo hướng đi của bị cáo, có một xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, màu nâu, biển kiểm soát 74F1 – 3529, của ông Nguyễn Đình N2 không có người trông coi, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa. K1 nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô. K đến vị trí xe mô tô dùng tay

bật khóa điện rồi nổ máy và chạy đi. Đến đường Trần Cao Vân thì dừng xe lại, tháo biển kiểm soát 74F1 – 3529 vớt bên lề đường rồi đem đến cầm cố cho anh Nguyễn Thanh T1, ở khu phố 2, phường 1, thành phố Đông Hà với giá 2.000.000 đồng. K1 trả trước cho anh T1 200.000 đồng tiền lãi, số tiền còn lại K1 tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL - ĐGTS ngày 09/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận: 01 tivi LG 42 inch PJ 250, màu đen; Model: 42PJ250R – TA; Serial: 007VNWP09281 (mua năm 2013) có giá trị: 2.150.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 72/KLĐGTS ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: 01 xe mô tô hiệu Super Dream, màu nâu, biển kiểm soát 74F1 – 3529, số khung: HHA08031Y034649, số máy HA08E – 0034668 có trị giá: 5.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 14/CT – VKS ngày 30/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K và Lê Thọ K1 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu K và Lê Thọ K1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173, Điều 17 của Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K: 06 – 09 tháng tù; áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thọ K1: 15 – 18 tháng tù. Buộc các bị cáo bồi thường cho chị Hoàng Thị T 3.000.000 đồng. Trả lại cho bị cáo K 01 áo sơ mi, 01 quần jean, 01 đôi giày vải Asia vì không phải vật chứng.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T có ý kiến miễn trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị cáo Lê Thọ K1, chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu K bồi thường 1.500.000 đồng như đã thỏa thuận tại cơ quan điều tra. Bị cáo K thống nhất với ý kiến của chị T và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Với mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, ngày 01/4/2018, bị cáo Nguyễn Hữu K và Lê Thọ K1 phát hiện không có ai ở nhà, K1 ở ngoài xe canh chừng, K đã lén lút đột nhập vào nhà bà Hà Thị L chiếm đoạt 01 tivi LG 42 inch PJ250, màu đen trị giá: 2.150.000 đồng của anh Hồ Ngọc N1 và chị Hoàng Nhi Tr. Tiếp theo đó, ngày 29/5/2018, bị cáo Lê Thọ K1 thấy chiếc xe mô tô Super Dream biển kiểm soát 74F1 – 3529 của ông Nguyễn Đình N2 để ở vỉa hè, không có người trông coi, chìa khóa để ở ổ khóa, K1 đã lén lút chiếm đoạt. Trị giá chiếc xe: 5.000.000 đồng.

Trên cơ sở lời nhận tội của các bị cáo và lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, nhất là bị cáo Nguyễn Hữu K có 02 tiền sự, bị cáo Lê Thọ K1 có 01 tiền án. Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Ngọc N1, chị Hoàng Nhi Tr, bị cáo Nguyễn Hữu K là người khởi xướng và là người thực hiện tích cực, bị cáo Lê Thọ K1 vai trò giúp sức tích cực. Đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Đình N2, bị cáo Lê Thọ K1 thực hiện hành vi phạm tội một mình.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hữu K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Lê Thọ K1 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án vào ngày 27/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 27 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích, nên thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo Lê Thọ K1 đã bồi thường đầy đủ trong vụ án xảy ra ngày 29/5/2018 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “bồi thường thiệt hại”, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở quy định của pháp luật cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe đồng thời giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Đối với vụ trộm cắp tài sản ngày 01/4/2018, người bị hại ông Hồ Ngọc N1, bà Hoàng Nhi Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Hoàng Thị T yêu cầu các bị cáo bồi thường với số tiền 3.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa chị T đề nghị miễn trách

nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị cáo Lê Thọ K1, chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu K bồi thường 1.500.000 đồng như đã thỏa thuận tại cơ quan điều tra. Bị cáo K thống nhất với ý kiến của chị T và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận. Xét thấy sự thỏa thuận là của các bên là hợp pháp nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này

Đối với vụ án trộm cắp tài sản ngày 29/5/2018, ông Nguyễn Đình N2 đã nhận lại tài sản; anh Nguyễn Thanh T1 đã được bị cáo Lê Thọ K1 bồi thường 2.000.000 đồng. Cả ông N2 và anh T1 không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 tivi LG 42 inch, màu đen; 01 ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, màu bạc, biển kiểm soát 74A – 057.60, 01 xe mô tô hiệu Super Dream, màu nâu và 01 biển số xe 74F1 – 3529. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho các bị hại 01 tivi LG 42 inch và 01 xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 74F1 – 3529 là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại. 01 ô tô nhãn hiệu Innova, màu bạc, biển kiểm soát 74A – 057.60 là của chị Nguyễn Thị L, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nhưng chị L không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L là đúng pháp luật.

Hiện còn tạm giữ: 01 áo sơ mi ngắn tay, loại vải jean, màu xanh; 01 quần jean dài, màu xanh đen, 01 đôi giày vải nhãn hiệu Asia màu xanh đen. Đây là những tài sản của bị cáo Nguyễn Hữu K, không phải là vật chứng nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự, do bị cáo Nguyễn Hữu K và chị Hoàng Thị T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường nên bị cáo Khánh không phải chịu án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu K (Cu Ty), Lê Thọ K1 (Cu Khả) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K: 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Thọ K1: 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 08/6/2018.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo Nguyễn Hữu K đồng ý bồi thường cho chị Hoàng Thị T 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến

khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về tài sản thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu K: 01 áo sơ mi ngắn tay, loại vải jean, màu xanh, kích thước 75 x 43cm; 01 quần jean dài, màu xanh đen dài 102cm, phần thân quần rộng 40cm, phần ống quần rộng 18cm, đã qua sử dụng; 01 đôi giày vải nhãn hiệu Asia, màu xanh đen, phần đế giày màu trắng, mỗi chiếc có kích thước size là 40, đã qua sử dụng. Tất cả những tài sản này hiện có tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận ngày 03/8/2018.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu K, Lê Thọ K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý